

Mẫu 08_CBT/SGDHN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại SGDC Hà Nội)

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **268/CBT-VRG**

V/v: Công bố thông tin

Hải Phòng, ngày 23 tháng 7 năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Quý cổ đông Công ty

1. Tên tổ chức: **Cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam**
2. Mã chứng khoán: **VRG**
3. Địa chỉ trụ sở chính: Khu công nghiệp Cộng Hòa, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Hải Phòng.
4. Điện thoại: (0220) 3838025 Fax: (0220) 3838024
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Mai Thế Thư**, chức vụ: Kế toán trưởng.
6. Loại thông tin công bố: **Bất thường 24h**
7. Nội dung của thông tin công bố: Về việc nhận được Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.
8. Ngày có hiệu lực: Ngày 22/07/2026.
9. Ngày nhận được Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp: Ngày 23/07/2026.
10. Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: **http://vrg-vn.com**
11. Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin



Mai Thế Thư

Số:



GIẤY XÁC NHẬN

Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH VÀ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP: Thành phố
Hải Phòng

Địa chỉ trụ sở: *Số 6 đường Hồng Bàng, Phường Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng,
Việt Nam*

Điện thoại: 0225 3823769

Số Fax:

Thư điện tử: dkkdhaiphong@gmail.com

Website:

Xác nhận:

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU
CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM

Mã số doanh nghiệp: 0800300443

**Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến cơ quan đăng ký
kinh doanh.**

Thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về
đăng ký doanh nghiệp như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và kinh doanh khu công nghiệp; cho thuê đất, thuê kho bãi, văn phòng, nhà ở, bãi đỗ xe; kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp và đô thị, các dịch vụ sau khi khu công nghiệp và đô thị đi vào hoạt động	6810(Chính)
2	Xây dựng nhà để ở	4101
3	Xây dựng nhà không để ở	4102
4	Xây dựng công trình đường sắt	4211
5	Xây dựng công trình đường bộ	4212

STT	Tên ngành	Mã ngành
6	Xây dựng công trình điện Chi tiết: - Xây dựng mạng lưới đường dây truyền tải, phân phối điện và các công trình, cấu trúc có liên quan như: + Đường dây, mạng lưới truyền tải điện với khoảng cách dài. + Đường dây, mạng lưới truyền tải điện, đường cáp điện ngầm và các công trình phụ trợ ở thành phố. + Trạm biến áp. - Xây dựng nhà máy điện.	4221
7	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
8	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
9	Xây dựng công trình công ích khác	4229
10	Xây dựng công trình thủy	4291
11	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
12	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
13	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
14	Phá dỡ	4311
15	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng đô thị, công cộng; xây lắp điện công trình dân dụng và công nghiệp	4321
17	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
18	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
19	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
20	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
21	Khai thác quặng sắt	0710
22	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác, chế biến đá, cát, sỏi, đất sét	0810
23	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa. Kinh doanh tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập, kinh doanh chuyển khẩu, đại lý mua, bán hàng hóa với nước ngoài.	8299
24	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
25	Quảng cáo	7310
26	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
27	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
28	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
29	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
30	Bốc xếp hàng hóa	5224
31	Khai thác gỗ	0220

STT	Tên ngành	Mã ngành
32	Khai thác, thu nhật lâm sản trừ gỗ	0230
33	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Gửi hàng; Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường không; Giao nhận hàng hóa; Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không; Môi giới thuê tàu biển và máy bay; Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa	5229
34	Dịch vụ đóng gói	8292
35	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
36	Trồng cây hàng năm khác (Bao gồm: Trồng cây gia vị hàng năm; Trồng cây Dược liệu hàng năm)	0119
37	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
38	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất tinh dầu	2029
39	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
40	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0729
41	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
42	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4661
43	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: - Kiểm tra âm thanh và chấn động; - Kiểm tra thành phần và độ tinh khiết của khoáng chất; - Kiểm tra thành phần vật lý và hiệu suất của vật liệu, ví như độ chịu lực, độ bền, độ dày, năng lực phóng xạ; - Kiểm tra chất lượng và độ tin cậy; - Phân tích lỗi; - Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước; - Chứng nhận sản phẩm, bao gồm hàng hóa tiêu dùng, xe có động cơ, máy bay, vỏ điều áp, máy móc nguyên tử.	7120
44	Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4662
45	Bán buôn mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4663

STT	Tên ngành	Mã ngành
46	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp Chi tiết: Cung cấp dịch vụ chuyển giao thiết bị và công nghệ tiên tiến trong sản xuất giống cây trồng	7214
47	Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác	9531
48	Sửa chữa, bảo dưỡng mô tô, xe máy	9532
49	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4671
50	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo và chuyển giao kỹ thuật sản xuất giống cây trồng	8559
51	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Phân phối và bán lẻ điện đến cấp điện áp 35KV	3513
52	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo Chi tiết: Sản xuất điện năng lượng mặt trời; Hoạt động sản xuất điện từ các dạng năng lượng khác, chưa được phân vào đâu: Sóng biển, thủy triều, diezen	3512
53	Hoạt động viễn thông khác - Cung cấp các ứng dụng viễn thông chuyên dụng như theo dõi hoạt động vệ tinh, đo xa và các trạm rada. - Điều hành các trạm đầu cuối vệ tinh và các trạm liên hợp nối với một hoặc nhiều hệ thống thông tin mặt đất và khả năng truyền/nhận viễn thông từ hệ thống vệ tinh. - Cung cấp truy cập Internet thông qua các mạng kết nối giữa khách hàng và ISP nhưng không do ISP sở hữu và vận hành, như truy cập Internet quay số (dial-up). - Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại Internet). - Bán lại hạ tầng viễn thông, mạng cung cấp (mà không thực hiện cung cấp dịch vụ).	6190
54	Trồng lúa	0111
55	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
56	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về công nghệ khác. - Dịch vụ tư vấn điều tra, đánh giá đất đai.	7499
57	Hoạt động viễn thông có dây, không dây và vệ tinh	6110
58	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
59	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Cung cấp dịch vụ tham quan, học tập, ứng dụng khoa học công nghệ về giống cây trồng	8230
60	Trồng cây mía	0114
61	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115

STT	Tên ngành	Mã ngành
62	Hoạt động bán lại dịch vụ viễn thông và dịch vụ trung gian cho hoạt động viễn thông	6120
63	Trồng cây lấy sợi	0116
64	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
65	Phát triển trò chơi điện tử, phần mềm trò chơi điện tử và các công cụ phần mềm trò chơi điện tử	6211
66	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
67	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
68	Trồng cây ăn quả	0121
69	Lập trình máy tính khác	6219
70	Tư vấn máy tính và quản lý cơ sở hạ tầng máy tính	6220
71	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
72	Trồng cây điều	0123
73	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác	6290
74	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
75	Trồng cây hồ tiêu	0124
76	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan	6310
77	Trồng cây cao su	0125
78	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
79	Trồng cây cà phê	0126
80	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác Chi tiết: Làm truyền thông thiên về tư vấn chiến lược, quan hệ công chúng, xây dựng thương hiệu.	7020
81	Trồng cây chè	0127
82	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, video và chương trình truyền hình Chi tiết: Làm video, TVC quảng cáo, chương trình truyền hình.	5911
83	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
84	Hoạt động hậu kỳ phim điện ảnh, video và chương trình truyền hình	5912
85	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
86	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
87	Hoạt động phát thanh và phân phối âm thanh	6010
88	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
89	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
90	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
91	Hoạt động xây dựng chương trình truyền hình, phát sóng truyền hình và phân phối video	6020
92	Hoạt động thông tấn	6031
93	Xay sát và sản xuất bột thô	1061
94	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062

STT	Tên ngành	Mã ngành
95	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Phù hợp nếu có dịch vụ khảo sát, nghiên cứu truyền thông, đánh giá hiệu quả chiến dịch.	7320
96	Hoạt động các trang mạng xã hội và hoạt động phân phối nội dung khác	6039
97	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
98	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn cao su và các sản phẩm từ cao su	4679
99	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
100	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ Chi tiết: Cung cấp nguồn nguyên liệu, máy móc vật tư liên quan đến ngành gỗ.	1610
101	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế; sản xuất sản phẩm nhiên liệu hóa thạch	1920
102	Sản xuất hóa chất cơ bản	2011
103	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
104	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
105	Hoạt động xuất bản khác Xuất bản ấn phẩm truyền thông, tạp chí nội bộ (không bao gồm báo chí, vì báo chí cần giấy phép riêng).	5819
106	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Cung cấp nguồn nguyên liệu, máy móc vật tư liên quan đến ngành gỗ.	4673
107	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
108	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Dịch vụ thiết kế đồ họa	7410
109	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hóa chất khác dùng trong nông nghiệp	2021
110	Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu	2100
111	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
112	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng không tái tạo	3511
113	Thu gom rác thải không độc hại	3811
114	Thu gom rác thải độc hại	3812
115	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
116	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822
117	Tái chế phế liệu	3830
118	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
119	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự	5510
120	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác	5520
121	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

STT	Tên ngành	Mã ngành
122	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
123	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
124	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
125	Đại lý lữ hành	7911
126	Điều hành tua du lịch	7912
127	Hoạt động vui chơi giải trí khác	9329
128	Hoạt động của các tổ chức khác chưa được phân vào đâu	9499

Nơi nhận:

-CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM. Địa chỉ:Khu công nghiệp Cộng Hòa, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

-.....;

- Lưu: Nguyễn Thị Hồng Minh.....

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



[Handwritten signature in blue ink]

Vũ Huy Cường